

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **201/2022/HS-ST**

Ngày: **20/9/2022**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Lâm**

Ông Nguyễn Đức Thắng

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Minh Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Phạm Thị Kim Huê** - Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 209/2022/TLST-HS ngày 08/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2022/QĐXXST-HS ngày 09/9/2022 đối với bị cáo: **NGUYỄN VĂN T**, sinh năm 1974; HKTT: Khu 4, xã HC, huyện TB, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở trước khi bị bắt: Khu lán trại thuộc phường TB, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L và bà Doãn Thị N; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 179 ngày 20/4/2022 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 23/HSST ngày 27/6/2012 của Tòa án nhân dân Tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 27/01/2022. **Nhân thân:** bị cáo có 3 tiền án: Bản án số 16/HSST ngày 16/6/1999, Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân, ra trại ngày 07/9/1999. Bản án số 14/HSST ngày 26/5/2000, Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 22/3/2001. Bản án số 354/HSST ngày 11/11/2003, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 54.520.000đồng), ra trại ngày 26/01/2006. Bắt ngày 17/3/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội. (Có mặt).

Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1980

Chỗ ở: HS9-22 Khu đô thị VRLong Biên, phường PL, quận Long Biên, Hà Nội.

2. Anh Nguyễn, sinh năm 1992

Chỗ ở: HS7-18 Khu đô thị VR Long Biên, phường PL, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

3. Chị Mai Huyền H, sinh năm 1977

Chỗ ở: Tulip 03-19 Khu đô thị VR, tổ 9 phường VH, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

4. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1993

Chỗ ở: San hô 11-11 Khu đô thị VO, xãĐT, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

(Điều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/02/2022, Nguyễn Văn T đến ở tại lán trại của em trai là Nguyễn Văn B ở gần gầm cầu lỏi dẫn lên cầu Thanh Trì thuộc phường TB, quận Long Biên, Hà Nội. Do bản thân vừa ra tù, không có việc làm và cần tiền để ăn tiêu nên T đã đi lang thang tìm những nhà sơ hở để đột nhập trộm cắp tài sản. Trong tháng 03/2022, T đã gây ra 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

1. Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 02/3/2022, T đi bộ một mình từ lán trại của Nguyễn Văn B lang thang trên các T phố tìm nhà có sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 23h 45' cùng ngày, T đi đến khu đô thị VR, Long Biên, Hà Nội nhìn thấy dãy biệt thự HS7 (HS7), khu đô thị VR cách hàng rào và một hồ nước, T nảy sinh ý định đột nhập để trộm cắp tài sản. T cởi quần áo, để áo khoác, quần dài, giày tất ở trong hàng rào, bơi qua đoạn sông bao quanh khu đô thị vào phía sau nhà HP8-19, đột nhập vào nhà HP8-19 từ cửa sổ (loại cửa kính lùa) không khóa nhưng không phát hiện tài sản gì để trộm cắp. T tiếp tục trèo tường sang nhà HP8-20 đi men theo bờ sông qua các nhà HP8-31, 32, 33, từ nhà HP8 -33 T đi qua bờ tường ra đường HS và đột nhập vào trong nhà HS7-20 bằng đường cổng (do cổng mở) nhưng không trộm cắp được gì. T tiếp tục đi theo ven hồ phía sau nhà vào nhà HS7-17 nhưng không trộm cắp được gì. Sau đó, T đi ra cửa trước nhà HS7-17 bẻ camera trước cửa nhà và trèo qua tường đột nhập qua cửa sổ vào bên trong nhà HS7-18 nhà của anh Nguyễn Huy M trộm cắp được 01 chiếc đồng hồ SEIKO và một số tiền lẻ nhưng không nhớ rõ là bao nhiêu. Sau đó, T đi vòng ra đằng sau đi ven hồ về nhà HS7-20 đi bằng đường cổng ra đường HS đi về phía nhà HP8-33 trèo qua tường và đi ra đằng sau nhà bơi qua hồ sang nhà HS09-22, là nhà của chị Nguyễn Thị Thu V, T đột nhập bằng cửa bếp vào trong lục lọi trộm cắp được khoảng 02 triệu đồng ở trong ví trên bàn ăn. T tiếp tục đi ra mặt trước ngôi nhà và lấy 01 đôi giày Adidas sau đó bơi qua hồ về vị trí sau nhà HP8-33 và đi men theo bờ sông đến nhà HP8-19, T tiếp tục bơi sang bờ tường rào đi đến vị trí để quần áo rồi mặc quần áo trèo qua tường rào ra đường Trần Danh Tuyên và tẩu thoát. Số tiền đã trộm cắp được T đã ăn tiêu hết. Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc đồng hồ SEIKO và đôi giày Adidas.

- Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 98 ngày 20/3/2022 của quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội kết luận: Một chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu SEIKO 5 SPORT thân đồng hồ bằng kim loại màu trắng, dây đeo bằng cao su màu đen có đường chỉ màu đỏ, mặt sau có dòng chữ “ST.STEEL 7S36-01Z0”, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản là: 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 42 ngày 22/3/2022 quận Long Biên, thành phố Hà Nội kết luận: 01 đôi giày nhãn hiệu Adidas màu đen, size 40 trị giá: 3.000.000đ.

2. Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 14/3/2022, T nhờ em trai là Nguyễn Văn B sử dụng xe máy chở mình đến khu vực VR Long Biên, Hà Nội mục đích để trộm cắp tài sản, khi đi T không nói với B là đi trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, T xuống xe đi bộ còn B đi về. T đi lang thang đến khoảng 02 giờ ngày 15/3/2022, T thấy nhà Tulip 03-19 khu đô thị VR, tổ 9 phường VH, quận Long Biên tắt đèn, xung quanh không có ai. T trèo vào từ lối hành lang của nhà Tulip 09-24 ra hành lang nhà Tulip 09-18 vào nhà Tulip 03-19 là nhà của chị Mai Huyền H và đột nhập vào trong nhà từ cửa sổ, vào phòng bếp, lấy túi xách trong tủ rượu và trộm cắp được số tiền khoảng 40 triệu đồng và 09 tờ tiền 100 USD để trong 01 chiếc túi màu đen. T đi ra phòng khách để lục soát nhưng không phát hiện được thêm tài sản gì có giá trị. T trèo lên tường qua nhà T 09-18 đi ra ngoài đường để tìm xe taxi đi về. T đã bắt taxi và yêu cầu chở đến ga Hà Nội, nhưng sau đó T thấy người lái xe taxi đi lòng vòng nên T đã xuống xe và bắt 01 xe taxi khác chở T về lán trại của B. Đến khoảng 14 giờ ngày 15/3/2022, T đi lang thang với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, sau đó T bắt taxi yêu cầu chở đến đường Trần Quý Cáp, sau ga Hà Nội tìm mua ma túy để sử dụng. Sau đó, T gặp 01 người phụ nữ khoảng 30 tuổi, T đã hỏi mua ma túy và được người này bán cho 01 “tép” Heroin với giá 300.000 đồng, T đã tìm một góc khuất gần ga Hà Nội để sử dụng ma túy. Sau khi tỉnh dậy, T phát hiện bị mất số tiền khoảng 38 triệu đồng và 900 USD để trong túi quần bên phải chỉ còn lại số tiền khoảng hơn 1,1 triệu đồng ở túi quần bên trái. Sau đó, T bắt xe Bus về khu vực huyện Gia Lâm và tiếp tục đi bộ tìm nơi để trộm cắp tài sản.

Tại công văn số 5093 ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cung cấp tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ áp dụng cho ngày 15/03/2022 là 23.186 VND/USD. Vậy số tiền 900 USD T trộm cắp tương đương với 20.867.400 đồng. Tổng số tiền T trộm cắp ngày 15/3/2022 là 60.867.400 VND.

3. Vụ thứ ba: Khoảng 17 giờ ngày 15/3/2022, T đi bộ lang thang để tìm nơi trộm cắp tài sản, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T đi đến khu đô thị VO, xã ĐT, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội. T đã ngủ ở vỉa hè đợi đến đêm để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 04 giờ ngày 16/3/2022, T đột nhập vào căn hộ số 11 đường San Hô 11 là nhà của anh Nguyễn Văn M bằng đường cửa sổ của ngôi nhà (cửa sổ không khóa). Sau đó, T đi xung quanh dưới tầng 1 nhưng không trộm cắp được gì, T tiếp tục đi lên tầng 2 đột nhập vào phòng ngủ hướng bên trái, bên trong phòng có người

đang ngủ. T đã trộm cắp được 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 Pro Max để ở dưới sàn cạnh giường ngủ. T đi xuống tầng 1 trèo qua cửa sổ và tường rào sắt rồi tẩu thoát đi về lán trại của B. Khi về, T tháo sim và sử dụng chiếc điện thoại trên. Chiếc điện thoại trên đã thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 99 ngày 20/3/2022 của quận Nam Từ Liêm, Hà Nội kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, 01 TB màu vàng, số Imei: 358074296289427, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản là: 38.000.000đ (Ba mươi tám triệu đồng).

Ngày 17/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại lán trại thuộc phường TB, Long Biên, Hà Nội và thu giữ gồm: 01 áo phông cộc tay màu xanh cổ trắng là chiếc áo T mặc đi trộm cắp ngày 03/3/2022, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ của Nguyễn Văn B đội khi chở T đến khu đô thị VRLong Biên, 01 đôi giày Adidas, 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max 01TB màu vàng, 01 đồng hồ SEIKO, số tiền 1.100.000đồng.

Tại Bản cáo trạng số 205/CT-VKS-LB ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: **Trộm cắp tài sản** theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Các bị hại vắng mặt tại cơ quan điều tra nhưng có lời khai: Chị Nguyễn Thị Thu V đã nhận lại đôi giày Adidas và không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000đồng, chị đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn Mạnh đã nhận lại điện thoại Iphone 13 Promax và không có yêu cầu gì khác về dân sự, anh đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Huy M đã nhận lại tài sản là đồng hồ SEIKO và không đề nghị bồi thường về dân sự, anh đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Chị Mai Huyền H yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị số tiền 40.000.000đồng, 900USD và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo T mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Mai Huyền H số tiền 60.867.400đồng được trừ đi số tiền 1.100.000đồng, bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho chị H số tiền 59.767.400đồng. Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền thu lời bất chính là 2.000.000đồng. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông cộc tay màu xanh. Số tiền 1.100.000đồng thi hành trả lại cho chị H.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Rạng sáng ngày 03/3/2022, tại khu đô thị VRLong Biên, thuộc địa bàn phường PL, quận Long Biên, thành phố Hà Nội Nguyễn Văn T có hành vi trộm cắp 01 chiếc đồng hồ SEIKO trị giá 3.200.000 đồng của anh Nguyễn Huy M, trộm cắp 01 đôi giày Adidas trị giá 3.000.000 đồng và số tiền 2.000.000đồng của chị Nguyễn Thị Thu V. Khoảng 02 h ngày 15/3/2022, tại khu đô thị VRLong Biên, thuộc địa bàn phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội Nguyễn Văn T có hành vi trộm cắp 40.000.000đồng và 900 USD (tương đương 20.867.400 đồng) của chị Mai Huyền H, tổng số tiền T trộm cắp ngày 15/3/2022 là 60.867.400đồng. Khoảng 23 h ngày 15/3/2022, tại khu đô thị VOthuộc địa bàn xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội Nguyễn Văn T có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max trị giá 38.000.000đồng của anh Nguyễn Văn Mạnh.

Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Trộm cắp tài sản**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn trên địa bàn, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: nhân thân bị cáo có 04 tiền án, trong đó: Bản án số 16/HSST ngày 16/6/1999 Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân, ra trại ngày 07/9/1999. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng, Phú Thọ không tìm thấy thông tin liên quan đến Nguyễn Văn T theo bản án số 16 ngày 16/6/1999 nên tiền án này bị cáo đã được xóa án tích. Bản án số 14/HSST ngày 26/5/2000, Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt

bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quá trình điều tra thể hiện, bị cáo đã chấp hành xong bản án nên được xóa án tích. Bản án số 354/HSST ngày 11/11/2003, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 54.520.000đồng). Xác minh tại Chi cục thi hành án quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã Ủy thác số 161 ngày 12/11/2004 khoản án phí HSST 50.000đồng, 1.650.000đồng án phí DSST và 2.200.000đồng của T đến Chi Cục thi hành án dân sự huyện TB, Phú Thọ. Số tiền 33.000.000đ người được bồi thường không có đơn yêu cầu. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TB, tỉnh Phú Thọ không tìm thấy thông tin về bản án số 354/HSST ngày 11/11/2003, của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội đối với Nguyễn Văn T, như vậy bản án này bị cáo đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Đối với 01 tiền án ngày 27/6/2012, Tòa án nhân dân Tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo ra trại ngày 27/01/2022, tiền án này bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân của bị cáo HĐXX thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, HĐXX cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì đã có tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về dân sự: Anh Nguyễn Huy M, chị Nguyễn Thị Thu V, anh Nguyễn Văn Mạnh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên HĐXX không giải quyết. Chị Mai Huyền H yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho chị số tiền 40.000.000đồng và 900 USD, yêu cầu của chị là chính đáng nên cần buộc bị cáo bồi thường số tiền trên. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết về dân sự là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về tang vật: 01 áo phông cộc tay màu xanh cổ trắng là chiếc áo T mặc đi trộm cắp ngày 03/3/2022 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối

với số tiền 1.100.000đồng thu giữ của bị cáo đây là tiền bị cáo trộm cắp của chị H còn lại nên cần trả cho chị H.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn Bầy đã chở Nguyễn Văn T đến khu vực VRLong Biên, Hà Nội nhưng không biết việc bị cáo T đi trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh B là có căn cứ.

[10] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 2.000.000đồng bị cáo trộm cắp của chị V, chị V không yêu cầu bị cáo bồi thường vì vậy đây là tiền thu lời bất chính nên cần buộc bị cáo phải truy nộp để sung công quỹ Nhà nước.

[11] Bị cáo phải chịu án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Điều 584 Bộ luật dân sự.

Xử phạt: *Bị cáo Nguyễn Văn T 48(Bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2022.*

3. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Mai Huyền H số tiền 60.867.400đồng, được trừ đi số tiền 1.100.000đồng, bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho chị H số tiền 59.767.400đ (*Năm mươi chín triệu B trăm sáu mươi B nghìn bốn trăm đồng*).

4. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo phong cộc tay màu xanh cổ trắng.

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 2.000.000đồng thu lời bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

Trả cho chị Mai Huyền H số tiền 1.100.000đồng.

Số tiền và tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2022 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/9/2022.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 1.494.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Lê Thị Thanh Loan